

Số: 678/KH-BVĐKT

Hoà Bình, ngày 15 tháng 7 năm 2021

KẾ HOẠCH

Hướng dẫn thực hành bác sĩ y khoa thực hành cấp Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa

Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BYT ngày 30/11/2020 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với bác sĩ y khoa;

Thực hiện Công văn số 999/SYT-QLHN ngày 28/4/2021 của Sở Y tế Hoà Bình về việc xây dựng kế hoạch hướng dẫn thực hành để cấp CCHN khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với bác sĩ y khoa (lần 2);

Căn cứ Quyết định số 734/QĐ-BVĐKT ngày 16/6/2021 về việc ban hành khung nội dung thực hành khám bệnh, chữa bệnh để cấp chứng chỉ hành nghề bác sĩ đa khoa.

Bệnh viện đa khoa tỉnh Hoà Bình xây dựng Kế hoạch hướng dẫn thực hành cấp Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với Bác sĩ y đa khoa như sau:

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Mục đích

- Trang bị các kiến thức chuyên môn cơ bản cho bác sĩ đa khoa đi thực hành lâm sàng cấp Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.
- Trang bị kiến thức về kỹ năng giao tiếp, ứng xử giữa cán bộ y tế với đồng nghiệp; cán bộ y tế với người bệnh và người nhà người bệnh.
- Hướng dẫn cách thức tổ chức, quy trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh để cấp Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực bác sĩ có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.

2. Yêu cầu

- Người thực hành được thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh trực tiếp trên người bệnh, thực hành việc kê đơn thuốc dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.

- Người thực hành phải tuyệt đối tuân thủ theo hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành và phải đảm bảo hoàn thành đầy đủ các nội dung thực hành là 18 tháng.

- Phân công người hướng dẫn thực hành phải đảm bảo phù hợp về chuyên môn, năng lực của người hướng dẫn thực hành.

II. Đối tượng áp dụng.

Bác sĩ y khoa bên ngoài đăng ký thực hành tại Bệnh viện đa khoa tỉnh.

Không áp dụng đối với bác sĩ (răng hàm mặt, y học cổ truyền, y học dự phòng, bác sĩ chuyên khoa khác hoặc người có văn bằng tốt nghiệp cử nhân y khoa đã được đào tạo bổ sung theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 5 Thông tư 42/2018/TT-BYT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế), y sĩ, điều dưỡng viên, hộ sinh viên, kỹ thuật viên.

III. Nguyên tắc thực hành:

- Nội dung thực hành của bác sĩ y khoa (người có văn bằng bác sĩ y khoa, bác sĩ đa khoa hoặc cử nhân y khoa đã được đào tạo bổ sung theo quy định của Thông tư số 42/2018/TT-BYT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về đào tạo bổ sung đối với người có văn bằng cử nhân y khoa do nước ngoài cấp để được công nhận là bác sĩ) phải phù hợp với chương trình đào tạo, chuẩn năng lực nghề nghiệp của bác sĩ đa khoa và phạm vi hoạt động chuyên môn hành nghề của bác sĩ đa khoa quy định tại Thông tư số 35/2019/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định phạm vi hoạt động chuyên môn đối với người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

- Người thực hành (là bác sĩ y khoa) được thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh trực tiếp trên người bệnh, thực hành việc kê đơn thuốc dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.

- Người thực hành phải tuyệt đối tuân thủ theo hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành. Người thực hành phải bảo đảm hoàn thành đầy đủ nội dung thực hành và bảo đảm đủ thời gian thực hành là 18 tháng. Trường hợp phải dừng thực hành vì lý do thai sản, tai nạn hoặc vì các lý do bất khả kháng khác thì thời gian thực hành được cộng dồn nhưng ngắt quãng không quá 6 tháng.

- Việc phân công người hướng dẫn thực hành phải bảo đảm phù hợp về chuyên môn, năng lực của người hướng dẫn thực hành.

IV. Nội dung thực hành

1. Thời gian và nội dung thực hành đối với bác sĩ y khoa cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.

Tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 18 tháng được phân bổ theo từng chuyên khoa như sau:

STT	Chuyên khoa hướng dẫn thực hành	Địa điểm thực hành	Thời gian thực hành	Ghi chú
1	Nội khoa	Khoa Hồi sức cấp cứu	02 tháng	
		Khoa Nội tổng hợp	03 tháng	
2	Ngoại khoa	Khoa Ngoại tổng hợp	03 tháng	
3	Sản phụ khoa	Khoa Phụ Sản	03 tháng	
4	Nhi khoa	Khoa Nhi	04 tháng	
5	Chuyên khoa	Khoa Tai Mũi Họng	02 tuần	
		Khoa Răng Hàm Mặt	02 tuần	
		Khoa Mắt	02 tuần	
		Khoa Da liễu	02 tuần	
		Khoa Y học cổ truyền	02 tuần	
		Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	02 tuần	
	Tổng cộng		18 tháng	

2. Số lượng người hướng dẫn và số lượng người thực hành có thể tiếp nhận:

- Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận: 50 người
- Số lượng người hướng dẫn: 37.
- Danh sách người hướng dẫn: *Chi tiết kèm theo Phụ lục 1.*

3. Chương trình đào tạo

Thực hành theo khung chương trình đào tạo đã được Bệnh viện phê duyệt ban hành kèm theo Quyết định số 734/QĐ-BVĐKT ngày 16/6/2021 về việc ban hành khung nội dung thực hành khám bệnh, chữa bệnh để cấp chứng chỉ hành nghề bác sĩ đa khoa.

4. Cán bộ hướng dẫn thực hành tại các khoa lâm sàng:

Bệnh viện thực hiện phân công người hướng dẫn thực hành cho người thực hành theo quy định tại khoản 2 và 3 Điều 16 Nghị định số 109/2016/NĐ-CP. Danh sách Bác sĩ các khoa lâm sàng đủ điều kiện hướng dẫn thực hành: Có danh sách bác sĩ kèm theo (*Phụ lục 1*)

5. Theo dõi quản lý, đánh giá quá trình thực hành và xác nhận quá trình thực hành.

5.1. Đối với cán bộ trực tiếp hướng dẫn

Khi kết thúc phần thực hành theo từng nội dung, cán bộ trực tiếp hướng dẫn sẽ đánh giá, nhận xét quá trình thực hành theo từng nội dung đã hướng dẫn, mẫu phiếu nhận xét quá trình thực hành khám bệnh, chữa bệnh theo Thông tư số 21/2020/TT-BYT ngày 30/11/2020 (*có mẫu phiếu nhận xét đính kèm Phụ lục 2*)

5.2. Đối với lãnh đạo đơn vị

Sau khi căn cứ phiếu đánh giá, nhận xét quá trình thực hành, lãnh đạo đơn vị cấp Giấy xác nhận quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 02, Phụ lục 1 Nghị định số 109/2016/NĐ-CP (*có mẫu phiếu xác nhận đính kèm Phụ lục 3*)

6. Chi phí hướng dẫn thực hành

- Đối với bác sĩ ngoài đơn vị: Thu lệ phí thực hành 1.000.000đ/tháng x số tháng thực hành.

7. Quy trình thực hiện:

- Bước 1: Người thực hành nộp “Đơn đề nghị thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh” theo Mẫu số 01, Phụ lục V, Nghị định số 109/2016/NĐ-CP và bản sao có công chứng văn bằng bác sĩ và các giấy tờ liên quan tại phòng Đào tạo, chỉ đạo tuyến & Nghiên cứu khoa học, Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình.

- Bước 2: Sau khi nhận Đơn đề nghị thực hành, nếu đồng ý tiếp nhận, phòng Đào tạo, chỉ đạo tuyển & Nghiên cứu khoa học tiếp nhận học viên, liên hệ với khoa thực hành phân công người hướng dẫn thực hành.

- Bước 3: Phòng Đào tạo, chỉ đạo tuyển & Nghiên cứu khoa học chuyển hồ sơ sang phòng Tổ chức cán bộ để lên lịch thực hành, ký hợp đồng và quyết định phân công hướng dẫn thực hành.

- Bước 4: Phòng Tổ chức cán bộ soạn Hợp đồng thực hành theo Mẫu số 02, Phụ lục V, Nghị định số 109/2016/NĐ-CP; Quyết định phân công người hướng dẫn thực hành theo Mẫu số 03, Phụ lục V, Nghị định số 109/2016/NĐ-CP và trình Giám đốc ký duyệt.

- Bước 5: Hướng dẫn thực hành tại các khoa.

Người thực hành có trách nhiệm tuân thủ các nội dung được quy định tại Điều 10, Thông tư số 21/2020/TT-BYT.

Người hướng dẫn thực hành có trách nhiệm tuân thủ các nội dung được quy định tại Điều 11, Thông tư số 21/2020/TT-BYT. Nhận xét về kết quả thực hành theo mẫu đính kèm Thông tư số 21/2020/TT-BYT ngay sau khi người thực hành kết thúc thời gian thực hành.

- Bước 6: Nhận xét kết quả thực hành.

Người thực hành làm bản thu hoạch nộp cho phòng Đào tạo, chỉ đạo tuyển & Nghiên cứu khoa học và người hướng dẫn thực hành.

Người hướng dẫn thực hành nhận xét, đánh giá về kết quả thực hành theo mẫu (**Phụ lục 2**) ngay sau khi người thực hành hoàn thành nội dung thực hành và nộp về phòng Đào tạo, chỉ đạo tuyển & Nghiên cứu khoa học.

- Bước 7: Cấp Giấy xác nhận quá trình thực hành.

Sau khi người thực hành hoàn thành xong quá trình thực hành, phòng Đào tạo, chỉ đạo tuyển & Nghiên cứu khoa học căn cứ phiếu đánh giá, nhận xét quá trình thực hành của tất cả người hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nghĩa vụ trong Hợp đồng của người thực hành.

Chuyển phiếu đánh giá nhận xét cho phòng Tổ chức cán bộ soạn “Giấy xác nhận quá trình thực hành” theo Mẫu (**Phụ lục 3**) trình ký Giám đốc và cấp cho người thực hành.

8. Tổ chức thực hiện:

8.1 Phòng Đào tạo, chỉ đạo tuyển và Nghiên cứu khoa học:

- Phối hợp với phòng Tổ chức cán bộ xây dựng kế hoạch hướng dẫn thực hành.

- Trực tiếp tổ chức thực hiện quy trình hướng dẫn thực hành theo kế hoạch và giám sát hoạt động thực hành đối với người thực hành không phải là nhân viên của Bệnh viện đa khoa tỉnh.

8.2 Phòng Tổ chức cán bộ:

- Phối hợp với phòng Đào tạo, chỉ đạo tuyển & Nghiên cứu khoa học xây dựng Kế hoạch hướng dẫn thực hành.
- Trực tiếp tổ chức thực hiện quy trình hướng dẫn thực hành theo kế hoạch và giám sát hoạt động thực hành đối với người thực hành là nhân viên của Bệnh viện.
- Hàng năm báo cáo Sở Y tế về hoạt động hướng dẫn thực hành tại đơn vị.
- Đăng tải công khai Kế hoạch hướng dẫn thực hành trên Trang thông tin điện tử của Bệnh viện.

8.3 Các khoa, phòng trực thuộc Bệnh viện đa khoa tỉnh:

- Tạo điều kiện thuận lợi cho người thực hành và người hướng dẫn thực hành hoàn thành các chỉ tiêu trong quá trình thực hành.
- Phối hợp với các khoa phòng, liên quan quản lý và giám sát người thực hành tại khoa.

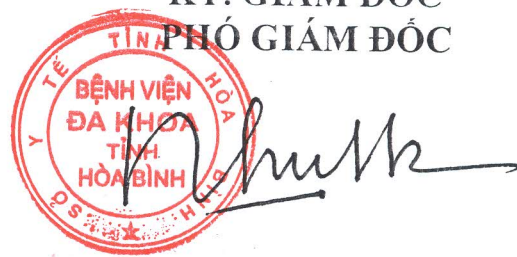
9. Thông tin thực hành cấp Chứng chỉ hành nghề

Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình đăng tải công khai Kế hoạch hướng dẫn thực hành cấp Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa đối với Bác sĩ y khoa trên Trang thông tin điện tử của Bệnh viện <http://hoabinhhospital.org.vn>.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Ban giám đốc;
- Các khoa, phòng liên quan;
- Lưu: VT, CĐT, TCCB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



The stamp is circular with a red border. Inside the border, the text reads 'TỈNH HÒA BÌNH' at the top, 'BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÒA BÌNH' in the center, and 'Đ.S. 11.11.1988' at the bottom. A handwritten signature in black ink is written over the stamp.

Trương Như Hiền

PHỤ LỤC I
DANH SÁCH BÁC SĨ CÁC KHOA LÂM SÀNG
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Kèm theo Kế hoạch số: 678/KH-BVĐKT ngày 15 / 7 /2021 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình)

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Chức vụ/Khoa	Số Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Chuyên khoa phụ trách hướng dẫn thực hành	Ghi chú
1	Tạ Huy Kiên	BSCCKII Hồi sức cấp cứu	Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu	000948/HB -CCHN	21/8/2013	Khám bệnh, chữa bệnh Nội và Hồi sức cấp cứu	Hồi sức cấp cứu	
2	Chu Xuân Khánh	BSCCKI Hồi sức cấp cứu	Phó trưởng khoa Hồi sức cấp cứu	001232/HB -CCHN	07/8/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội và Hồi sức cấp cứu		
3	Phạm Thị Dung	BSCCKII. Nội tiêu hóa	Trưởng khoa Nội tổng hợp	0001710/H B-CCHN	14/5/2015	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
4	Nguyễn Thị San	BSCCKI Nội khoa	Phó trưởng khoa Nội tổng hợp	0001243/H B-CCHN	15/9/2014	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Nội tổng hợp	
5	Nguyễn Thị Thanh Hào	BSCCKI Nội khoa	Phó trưởng khoa Nội tổng hợp	000241/HB -CCHN	05/02/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội		
6	Hoàng Thị Loan	BSCCKI Nội chung	Nhân viên Khoa Nội tổng hợp	000963/HB -CCHN	17/11/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội		

7	Bùi Thị Tư	BSCKI Nội	Nhân viên	002282/HB -CCHN	10/6/2016	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
8	Lê Duy Hùng	BSCKI Nội chung	Nhân viên Khoa Nội tổng hợp	002523/HB -CCHN	04/8/2017	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
9	Nguyễn Thị Bình	BSDK	Nhân viên Khoa Nội tổng hợp	000501/HB -CCHN	23/5/2013	Khám bệnh, chữa chuyên khoa nội		
10	Nguyễn Hoàng Diệu	Tiến sĩ	Giám đốc	000255/HB -CCHN	05/02/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại		
11	Nguyễn Thanh Sơn	BSCKI Ngoại - Tiết niệu	Trưởng khoa Ngoại tổng hợp	001003/HB -CCHN	29/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	Ngoại tổng hợp	
12	Bùi Nam Phuong	BSCKI Ngoại khoa	Nhân viên khoa Ngoại tổng hợp	0002174/H B-CCHN	08/10/2015	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa		
13	Nguyễn Hoàng Hà	Ths Ngoại khoa	Nhân viên khoa Ngoại tổng hợp	002227/HB -CCHN	13/6/2017	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa		
14	Trần Thị Vân	BSCKII Sân phụ khoa	Trưởng khoa Phụ Sản	000492/HB -CCHN	23/5/2013	Khám bệnh, chữa bệnh sân phụ khoa		
15	Đinh Thị Chiên	BSCKI Sân phụ khoa	Phó trưởng khoa Phụ sản	000067/HB -CCHN	17/4/2012	Khám bệnh, chữa bệnh sân phụ khoa	Phụ sản	
16	Cao Văn Giang	BSCKI Sân phụ khoa	Phó trưởng khoa Phụ sản	000491/HB -CCHN	23/5/2013	Khám bệnh, chữa bệnh sân phụ khoa		
17	Nguyễn Bích Diệp	BSCKI Sân phụ	Nhân viên khoa Phụ sản	002305/HB -CCHN	13/7/2016	Khám bệnh, chữa bệnh sân phụ khoa		

		khoa							
18	Phạm Duy Linh	BSCKI Sản phụ khoa	Nhân viên khoa Phụ sản	0002181/H B-CCHN	30/11/2015	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa			
19	Nguyễn Thanh Hiếu	BSCKI Sản phụ khoa	Nhân viên khoa Phụ sản	002511/HB -CCHN	05/7/2017	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa			
20	Đặng Thành Chung	BSCKI Nhi	Trưởng khoa Nhi	0001477/H B-CCHN	02/12/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi			
21	Ninh Duy Kiên	BSCKI Nhi	Phó trưởng khoa Nhi	000221/HB -CCHN	27/12/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi			
22	Quách Thị Lor	BSCKI Nhi	Phó trưởng khoa Nhi	000596/HB -CCHN	28/6/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Nhi		
23	Nguyễn Thị Kiều Oanh	BSDK	Nhân viên khoa Nhi	002363/HB -CCHN	16/8/2016	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa			
24	Đặng Vũ Minh Huyền	BSDK	Nhân viên khoa Nhi	002513/HB -CCHN	05/7/2017	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa			
25	Lê Thị Hiền	BSCKII Nhân khoa	Trưởng khoa Mắt	000412/ HB-CCHN	27/12/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt			
26	Phạm Nguyễn Anh Tuấn	BSCKI Nhân khoa	Phó trưởng khoa Mắt	0001150/ HB-CCHN	19/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Mắt		
27	Vũ Thị Giang	BSCKI Nhân khoa	Nhân viên khoa Mắt	0001139/ HB-CCHN	19/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt			
28	Đình Quốc Thăng	Tiến sĩ Răng Hàm Mặt	Trưởng khoa Răng Hàm Mặt	000239/HB -CCHN	25/01/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Răng Hàm Mặt		

29	Phạm Trung Thủy	BSCKI Răng Hàm Mắt	Phó trưởng khoa Răng Hàm Mắt	000107/HB-CCHN	14/8/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mắt		
30	Bùi Đức Chính	BSCKI Răng Hàm Mắt	Nhân viên khoa Răng Hàm Mắt	0002050/HB-CCHN	29/7/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mắt		
31	Hồ Quốc An	BSCKII Tai Mũi Họng	Trưởng khoa Tai Mũi Họng	000102/HB-CCHN	14/8/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng		
32	Lê Công Hải	Ths Tai Mũi Họng	Phó trưởng khoa Tai Mũi Họng	000100/HB-CCHN	14/8/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Tai Mũi Họng	
33	Đinh Đức Linh	BSCKI Tai Mũi Họng	Nhân viên khoa Tai Mũi Họng	0000754/HB-CCHN	29/10/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng		
34	Đàm Thành Long	BSCKI Y học cổ truyền	Trưởng khoa Y, được học cổ truyền	000755/HB-CCHN	23/5/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bản Y học cổ truyền		
35	Nguyễn Hải Anh	BSCKI Y học cổ truyền	Phó trưởng khoa Y, được học cổ truyền	000509/HB-CCHN	23/5/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Y học cổ truyền	
36	Phạm Tài Hùng	BSYHCT	Nhân viên khoa Y, được học cổ truyền	0001104/HB-CCHN	16/5/2018	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
37	Đinh Thị Thu Phương	BSCKI Da Liễu	Trưởng khoa Da Liễu	000506/HB-CCHN	23/5/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da Liễu	Da liễu	



PHỤ LỤC II
MẪU PHIẾU NHẬN XÉT QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 678/KH-BVĐKT ngày 15/7/2021 của Bệnh viện
đa khoa tỉnh Hòa Bình)

SỞ Y TẾ HÒA BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /PNXTH

Hòa Bình, ngày tháng năm 2021

PHIẾU NHẬN XÉT QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Người hướng dẫn thực hành:

- Họ và tên:
- Số chứng chỉ hành nghề KBCB:
- Phạm vi hoạt động chuyên môn:
- Khoa, đơn vị làm việc:

2. Người thực hành:

- Họ và tên: Ngày tháng năm sinh:
- Số CMND/ Thẻ căn cước
- Thời gian thực hành: (Từ ngày/tháng/năm đến ngày/tháng/năm)
- Chuyên khoa đăng ký thực hành:
- Địa điểm thực hành (ghi tên khoa thực hành):

3. Kết quả thực hành:

- Năng lực thực hành chuyên khoa:
- Ý thức, tổ chức kỷ luật trong thời gian thực hành:

NGƯỜI HƯỚNG DẪN

(Ký ghi rõ họ, tên)



PHỤ LỤC III
MẪU GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 678/KH-BVĐKT ngày 15/7/2021 của Bệnh viện
đa khoa tỉnh Hòa Bình)

SỞ Y TẾ HÒA BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GXNTH

Hòa Bình, ngày tháng năm 2021

GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH
Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình xác nhận:

Ông/bà:

Ngày, tháng, năm sinh:

Địa chỉ cư trú:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ tạm trú:

Giấy chứng minh nhân dân/Số định danh cá nhân/Số hộ chiếu:.....

Ngày cấp Nơi cấp:

Văn bằng chuyên môn:

Năm tốt nghiệp:

đã thực hành tại do

hướng dẫn và đạt kết quả như sau:

1. Thời gian thực hành:.....

2. Năng lực chuyên môn:.....

3. Đạo đức nghề nghiệp:

GIÁM ĐỐC

(Ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)